

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 04 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần những người tiến hành tố tụng phiên tòa gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Doanh
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Văn Thuận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Nông Triệu Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 20/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 28/5/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Th (tên gọi khác: không) - Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 - Ngày 16/9/2020 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 1704/QĐ-GQXP.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:
 - + Lương Ngọc T - Sinh năm 1994 (Có mặt).
 - + Đặng Văn X - Sinh năm 1977 (Có mặt).
 - + Trần Văn T1 - Sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lương Văn C - Sinh năm 1975; trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- Người làm chứng: Lương Văn Đ - Sinh năm 1978; trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 10/3/2021, Hoàng Văn Th (sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã Ng, huyện B) đi bộ đến nhà Lương Văn C (sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã Ng, huyện B) chơi. Khi đến nhà C, Th thấy có C, Lương Ngọc T (sinh năm 1994), Đặng Văn X (sinh năm 1977) và Trần Văn T1 (sinh năm 1993) - Đều trú tại thôn N, xã Ng, huyện B đang ngồi ăn cơm, uống rượu. Th ngồi vào ăn uống cùng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi ăn uống xong, C đi tắm, còn Th, T1, T, X cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. T1 xuống bếp lấy dao đi ra phía sau nhà C chặt một mẩu tre về chẻ, vót thành 04 mảnh nhỏ tương đối bằng nhau rồi đốt dây cao su hơi một mặt tạo thành màu đen, mặt còn lại để tự nhiên để làm quân vị. Làm xong quân vị, T1 cất trên nóc tủ lạnh nhà C. Sau đó, Th, T, T1, X cùng rủ nhau đi bộ từ nhà C vào khe K thuộc thôn N, xã Ng, huyện B để cùng nhau xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Khi đi, Th lấy một bát sứ màu trắng, một đĩa sứ màu trắng, X lấy một đèn pin tại nhà C, T1 cầm theo 04 quân vị. Đến địa điểm đánh bạc, Th đặt bát, đĩa xuống đất trước mặt những người chơi và là người cầm cái. Do trời tối nên X sử dụng đèn pin, T1 sử dụng điện thoại di động của T chiếu sáng. Đánh bạc được khoảng 40 phút thì Th chuyển cho T cầm cái và xóc đĩa. Khi đánh bạc, thứ tự người chơi từ trái qua phải lần lượt là T, T1, Th, X với cách thức sử dụng một đĩa sứ đặt bên dưới, bên trong mặt trên đĩa đặt 04 quân vị rồi úp một bát sứ lên chiếc đĩa, quy định bên tay trái người cầm cái là chắn, bên tay phải là lẻ. Người cầm cái dùng hai tai của mình cầm bát, đĩa ở dưới đất lên xóc các quân vị vài lần rồi đặt xuống. Lúc này người chơi chọn bên lẻ thì đặt tiền cược vào bên lẻ, người nào chọn bên chắn thì đặt tiền vào bên chắn. Số tiền đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Khi người chơi đặt tiền cược xong, người cầm cái sẽ xem xét cân đối tiền trên chiếu bạc của ván bạc (bán chắn hoặc lẻ tùy thuộc vào người cầm cái), sau đó người cầm cái mở bát ra. Nếu ra lẻ (1 mặt trắng 3 mặt đen hoặc 3 mặt đen 1 mặt trắng); nếu ra chắn (4 mặt trắng, 4 mặt đen, 2 mặt trắng 2 mặt đen) thì căn cứ vào kết quả để lấy tiền và trả tiền cho người chơi. Nếu mở bát là chắn thì người cầm cái lấy tiền đặt cược bên lẻ và phải trả số tiền bằng số tiền đặt cược bên chắn cho người chơi đặt bên chắn của ván bạc đó và ngược lại. Khi đánh bạc không quy

định người cầm cái mà người cầm cái thay đổi theo từng ván đánh, nếu người nào nhận mở bát thì người đó có trách nhiệm thu hoặc trả tiền thắng thua đặt cược ván đó. T, T1, Th, X đang đánh bạc thì có Lường Văn Đ (sinh năm 1978, trú tại thôn N, xã Ng, huyện B) đi đến đứng xem. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 870.000đ, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị bằng tre một mặt màu đen, một mặt màu trắng, 01 đèn pin loại treo đầu. Ngoài ra, khi kiểm tra trên người, tổ công tác thu giữ của Thêm số tiền 900.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; thu của Đặng Văn X số tiền 500.000đ, 01 điện thoại loại bàn phím cứng màu xanh nhãn hiệu ACE; thu của Th số tiền 5000đ, 01 điện thoại di động loại bàn phím cứng màu xanh nhãn hiệu Masstel; thu của Trần Văn T1 số tiền 50.000đ, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MI; thu của Đạo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng đồng nhãn hiệu Samsung.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSBT ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B quyết định truy tố Hoàng Văn Th ra trước Toà án nhân dân huyện Bạch Thông để xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.
- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.
- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 870.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TC”; 400.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA”; 50.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TD”; 5.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TCC”.
- + Trả lại Lương Ngọc T 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, cũ, đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA1”.
- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị có một mặt màu đen, một mặt màu trắng; 01 đèn pin treo đầu trên đèn có dòng chữ “Yến Quân” niêm phong trong hộp cattong ký hiệu “T1”.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Lương Ngọc T thừa nhận được tham gia đánh bạc cùng Th, X, T1 và đề nghị trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung; Đặng Văn X thừa nhận được tham gia đánh bạc cùng Th, T, T1. Lương Văn C không yêu cầu trả lại bát sứ, đĩa sứ, đèn pin. Lương Văn Đ khai nhận được chứng kiến Th, T, X, T1 đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc như quyết định truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 22 giờ 45 phút ngày 10/3/2021, tại khu vực khe K thuộc thôn N, xã Ng, huyện B, bị cáo Hoàng Văn Th cùng Lương Ngọc T, Trần Văn T1, Đặng Văn X đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa với số tiền 1.325.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng ngày 16/9/2020, Th đã bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt thì ngày 10/3/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Quyết định truy tố số 02/QĐ-VKSBT ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố Hoàng Văn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại nơi giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo và tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Tòa án không áp dụng.

[4]. Về hành vi của những người khác.

Đối với Lương Ngọc T, Trần Văn T1, Đặng Văn X là những người cùng tham gia đánh bạc trái phép với Hoàng Văn Th nhưng do số tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000đ. T, T1, X không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chuyển hồ sơ đến Công an huyện B để xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lường Văn Đ, Lường Văn C không tham gia đánh bạc, C không biết Th lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và X lấy một đèn pin tại nhà C mang đi để sử dụng vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra không xử lý Đ, C là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 870.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu “TC”; 400.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA”; 50.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TD”; 5.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “TCC” là tiền bị cáo và T, T1, X sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung cũ đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA1” là tài sản của Thêm được Thắng sử dụng để chiếu sáng phục vụ việc đánh bạc xét thấy không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho Lương Ngọc T.

- 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 đèn pin treo đầu trên đèn có dòng chữ “Yến Quân” là tài sản của Lương Văn C. Tại phiên tòa, anh C không có yêu cầu trả lại; 04 quân vị có một mặt màu đen, một mặt màu trắng là công cụ phạm tội. Tất cả được niêm phong trong hộp cattong ký hiệu “T1” cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000đ thu giữ của Thêm; 500.000đ và 01 điện thoại di động loại bàn phím cứng nhãn hiệu ACE thu giữ của Xuân; 01 điện thoại di động bàn phím cứng màu xanh nhãn hiệu Masstel thu giữ của Th; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng đồng nhãn hiệu MI thu giữ của Thắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu VIVO và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng đồng nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Đ xét thấy không có liên quan đến hành vi của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Th thuộc diện hộ nghèo, sống tại thôn xã đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm: “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 870.000đ (tám trăm bảy mươi nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “TC”; 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA”; 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “TD”; 5.000đ (năm nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “TCC”.

- Trả lại Lương Ngọc T: 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, cũ, đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “TA1”.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bát sứ màu trắng, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) đèn pin treo đầu trên đèn có dòng chữ “Yến Quân”, 04 quân vị có một mặt màu đen, một mặt màu trắng niêm phong trong hộp cattong ký hiệu “T1”.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 19/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo, đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh